

PHIẾU XỬ LÝ VĂN BẢN ĐẾN

Số đến: 207 ngày 24/5/2023


Cơ quan ban hành văn bản: Đại học Huế

Số, ký hiệu văn bản: 666/QĐ-ĐHH

Ngày tháng văn bản: 18/5/2023

Trích yếu nội dung văn bản: Quyết định ban hành Quy định về hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo tại Đại học Huế.

Độ khẩn:

| Lãnh đạo Phòng TCHC | Ý kiến chỉ đạo của Viện trưởng | Lãnh đạo phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc | Chuyên viên thực hiện |
|---|---|---|-----------------------|
| Kính chuyển Viện trưởng Trương Thị Hồng Hải | Đơn vị đầu mối: <i>Phòng QL, DT & AET&T</i> Đơn vị phối hợp: Thời hạn: Viện trưởng  Trương Thị Hồng Hải | | |
| Ngày 24/5/2023 | Ngày 24/5/2023 | | |

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐẠI HỌC HUẾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 666 /QĐ-ĐHH

Thừa Thiên Huế, ngày 18 tháng 05 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo tại Đại học Huế
GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC HUẾ

Căn cứ Nghị định số 30-CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Huế;

Căn cứ Nghị định số 109/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1665/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐĐH ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng Đại học Huế ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Huế;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo tại Đại học Huế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Chánh Văn phòng Đảng ủy, Hội đồng và Đoàn thể, Trưởng các ban chức năng, Thủ trưởng các đơn vị thành viên, đơn vị thuộc và trực thuộc Đại học Huế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hội đồng ĐHH;
- Lưu: VT, KNĐMST. NVH.



GIÁM ĐỐC

Lê Anh Phương

QUY ĐỊNH

Hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo tại Đại học Huế

(Ban hành kèm theo Quyết định số 666 /QĐ-ĐHH ngày 18 tháng 05 năm 2023
của Giám đốc Đại học Huế)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định các nội dung về hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của người học; hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp của giảng viên; các đơn vị, tổ chức trong hoạt động khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; ươm tạo ý tưởng, dự án khởi nghiệp và sản phẩm khoa học công nghệ; tài chính cho hoạt động khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo; thanh tra, kiểm tra, khen thưởng và kỷ luật đối với hoạt động khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo.

2. Văn bản này áp dụng đối với học sinh, sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh (sau đây gọi chung là người học); viên chức, người lao động; các cá nhân, tổ chức có liên quan đến hoạt động khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo tại Đại học Huế.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Khởi nghiệp là quá trình tìm kiếm một mô hình kinh doanh mới có lợi nhuận, có thể nhân rộng và mở rộng.

2. Đổi mới sáng tạo là tạo ra, ứng dụng thành tựu, giải pháp kỹ thuật, công nghệ, giải pháp quản lý để nâng cao sản xuất, chất lượng, gia tăng giá trị của sản phẩm, hàng hóa, góp phần nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội.

3. Ý tưởng khởi nghiệp là giải pháp được đề xuất để giải quyết vấn đề của một nhóm đối tượng khách hàng đủ lớn trên cơ sở khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới và có khả năng tăng trưởng nhanh.

4. Dự án khởi nghiệp là dự án phát triển ý tưởng khởi nghiệp do cá nhân hoặc nhóm cá nhân thực hiện.

5. Doanh nghiệp khởi nghiệp là doanh nghiệp được thành lập để thực hiện ý tưởng trên cơ sở khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới và có khả năng tăng trưởng nhanh.

6. Hệ sinh thái khởi nghiệp là cộng đồng bao gồm các bên liên quan cùng tham gia vào quá trình thúc đẩy sự hình thành nên các doanh nghiệp khởi nghiệp.

7. Giảng viên giảng dạy khởi nghiệp đổi mới sáng tạo là những người giảng dạy học phần khởi nghiệp đổi mới sáng tạo hoặc các chương trình khác về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo có sở hữu giấy chứng nhận, chứng chỉ về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo do Đại học Huế cấp hoặc công nhận.

8. Cố vấn khởi nghiệp là những người sử dụng trí tuệ và mối quan hệ xã hội cũng như trong kinh doanh của họ để giúp các doanh nhân và nhà sáng lập khởi nghiệp phát triển năng lực giải quyết vấn đề và khả năng lãnh đạo.

9. Huấn luyện viên khởi nghiệp là người hỗ trợ phát triển các dự án khởi nghiệp thông qua việc hướng dẫn trực tiếp các cá nhân, nhóm cá nhân sáng lập trong quá trình phát triển dự án khởi nghiệp.

10. Người xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp là người thực hiện các hoạt động để xây dựng và phát triển các cấu phần trong hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

11. Nhà đầu tư thiên thần là người có giá trị tài sản cá nhân lớn, đầu tư tài chính cho các dự án khởi nghiệp, doanh nghiệp khởi nghiệp ở giai đoạn sơ khai với mục đích giúp thúc đẩy dự án khởi nghiệp đồng thời đổi lại quyền sở hữu cổ phần của doanh nghiệp.

Chương II **HOẠT ĐỘNG KHỞI NGHIỆP VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO** **CỦA NGƯỜI HỌC**

Điều 3. Học phần khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

1. Học phần khởi nghiệp đổi mới sáng tạo là học phần giảng dạy các kiến thức về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo theo đề cương đã được Giám đốc Đại học

Huế ban hành.

2. Sinh viên đăng ký học phần theo chương trình đào tạo và quy định của đơn vị đào tạo trong Đại học Huế.

Điều 4. Tham gia câu lạc bộ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo

1. Câu lạc bộ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo là tổ chức xã hội của người học, mục đích hỗ trợ người học kết nối các nguồn lực nhằm phát triển kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

2. Câu lạc bộ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo do Đại học Huế, các đơn vị có chức năng đào tạo thành lập.

3. Câu lạc bộ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo khi thành lập phải có quy chế câu lạc bộ, có cố vấn câu lạc bộ là các chuyên gia, giảng viên, lãnh đạo doanh nghiệp có nhiều kinh nghiệm trong hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

4. Người học, cựu người học và các đối tượng phù hợp được phép tham gia theo quy chế của câu lạc bộ.

5. Các câu lạc bộ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo phải mở rộng đối tượng kết nạp thành viên cho người học đến từ các đơn vị khác nhau trong Đại học Huế.

6. Câu lạc bộ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo phối hợp với bộ phận hỗ trợ khởi nghiệp các đơn vị và Trung tâm Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo - Đại học Huế để triển khai các hoạt động.

Điều 5. Tham gia nhóm phát triển dự án khởi nghiệp

1. Người học được phép tham gia các nhóm phát triển dự án khởi nghiệp.

2. Khuyến khích người học từ các chuyên ngành, trình độ khác nhau cùng tham gia phát triển một dự án khởi nghiệp.

Điều 6. Tham gia cuộc thi về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo

1. Người học được phép tham gia các cuộc thi về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo theo thể lệ cuộc thi trong quá trình học.

2. Các cuộc thi về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo được tổ chức trong Đại học Huế khuyến khích mở rộng đối tượng cho người học từ nhiều đơn vị khác nhau, chuyên môn khác nhau tham dự.

Điều 7. Sử dụng dự án khởi nghiệp để thực hiện đồ án/khóa luận tốt

nghiệp

1. Sinh viên được khuyến khích sử dụng dự án khởi nghiệp liên quan đến chuyên môn đang theo học và do mình làm trưởng nhóm để thực hiện đồ án/khóa luận tốt nghiệp.

2. Sinh viên sử dụng dự án khởi nghiệp thực hiện đồ án/khóa luận tốt nghiệp theo hướng dẫn của đơn vị đào tạo.

Điều 8. Các hỗ trợ đối với người học

1. Các đơn vị đào tạo hỗ trợ kinh phí cho sinh viên phát triển các dự án khởi nghiệp từ nguồn thu học phí được trích dành cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

2. Cho phép sinh viên được liên thông tín chỉ đối với học phần khởi nghiệp đổi mới sáng tạo giữa các đơn vị đào tạo trong Đại học Huế.

3. Các nhóm dự án tham gia cuộc thi về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo đạt giải được ưu tiên sử dụng không gian làm việc chung Đại học Huế.

4. Các đơn vị có chức năng đào tạo tổ chức các hoạt động hỗ trợ sinh viên hình thành ý tưởng khởi nghiệp, tuyển chọn và giới thiệu dự án tham gia cuộc thi về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo cấp Đại học Huế.

5. Hàng năm, Đại học Huế tổ chức các cuộc thi về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, tuyển chọn và ươm tạo các nhóm dự án xuất sắc, có tiềm năng phát triển.

Chương III

HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ KHỞI NGHIỆP CỦA GIÁNG VIÊN

Điều 9. Giảng dạy học phần khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

1. Giảng viên giảng dạy từ trình độ đại học trở lên mọi chuyên ngành trong Đại học Huế có thể trở thành giảng viên giảng dạy học phần khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

2. Giảng viên giảng dạy học phần khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cần thỏa mãn các điều kiện sau:

- Đã tham gia khóa huấn luyện dành cho giảng viên giảng dạy khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được Đại học Huế cấp giấy chứng nhận hoặc công nhận.

- Đã cố vấn hoặc huấn luyện ít nhất 01 nhóm dự án khởi nghiệp tham gia cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo từ cấp Đại học Huế trở lên hoặc đã từng tham gia 01 cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo từ cấp Đại học Huế trở lên với vai trò là thành viên sáng lập.

3. Giảng viên thực hiện hoạt động giảng dạy học phần khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo sự phân công của Nhà trường hoặc đơn vị có chức năng.

Điều 10. Cố vấn dự án khởi nghiệp

1. Giảng viên giảng dạy từ trình độ đại học trở lên mọi chuyên ngành trong Đại học Huế có thể trở thành cố vấn khởi nghiệp.

2. Điều kiện để trở thành cố vấn khởi nghiệp: Đã tham gia khóa huấn luyện dành cho cố vấn khởi nghiệp được Đại học Huế cấp giấy chứng nhận hoặc công nhận.

3. Giảng viên thực hiện hoạt động cố vấn cho dự án khởi nghiệp trên tinh thần tự nguyện, theo đề nghị của nhóm dự án hoặc sự ghép đôi của đơn vị có chức năng.

Điều 11. Huấn luyện phát triển dự án khởi nghiệp

1. Giảng viên giảng dạy từ trình độ đại học trở lên mọi chuyên ngành trong Đại học Huế có thể trở thành huấn luyện viên khởi nghiệp.

2. Điều kiện để trở thành huấn luyện viên khởi nghiệp:

- Đã tham gia khóa huấn luyện dành cho huấn luyện viên khởi nghiệp được tổ chức bởi Đại học Huế hoặc được Đại học Huế công nhận.

- Có đủ năng lực để tham gia huấn luyện phát triển dự án khởi nghiệp.

3. Giảng viên thực hiện hoạt động huấn luyện phát triển dự án khởi nghiệp theo sự bố trí của đơn vị có thẩm quyền.

Điều 12. Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp

1. Giảng viên giảng dạy từ trình độ đại học trở lên mọi chuyên ngành trong Đại học Huế đều có thể trở thành người xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp.

2. Điều kiện để trở thành người xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp: Đã tham gia khóa huấn luyện dành cho người xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp được Đại học Huế cấp giấy chứng nhận hoặc công nhận.

3. Giảng viên thực hiện hoạt động phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp theo sự bố trí của đơn vị có thẩm quyền.

Điều 13. Chính sách đối với giảng viên

1. Các hoạt động của giảng viên về cố vấn khởi nghiệp, huấn luyện viên khởi nghiệp, người xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp được xem là hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp và được tính vào thời gian phục vụ cộng đồng.

2. Hoạt động giảng dạy học phần khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được tính thời gian làm việc như hoạt động giảng dạy thông thường.

3. Hoạt động giảng dạy các nội dung khác về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được tính vào thời gian phục vụ cộng đồng để đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trong năm.

4. Hoạt động cố vấn khởi nghiệp dành cho 01 dự án khởi nghiệp tham gia cuộc thi về khởi nghiệp các cấp hoặc trong các chương trình ương tạo có thời gian cố vấn từ 03 tháng trở lên được tính như hướng dẫn 01 đề tài khoa học công nghệ của sinh viên. Mỗi nhóm dự án có không quá 01 cố vấn khởi nghiệp.

5. Hoạt động huấn luyện khởi nghiệp dành có 01 dự án khởi nghiệp tham gia cuộc thi về khởi nghiệp các cấp hoặc trong các chương trình ương tạo có thời gian huấn luyện từ 03 tháng trở lên được tính như hướng dẫn 01 đề tài khoa học công nghệ của sinh viên. Mỗi nhóm dự án có không quá 02 huấn luyện viên khởi nghiệp.

6. Giảng viên được bố trí nguồn ngân sách đào tạo lại hàng năm trong việc nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo đề án vị trí việc làm hoặc nhiệm vụ được giao (nếu có).

Chương IV

CÁC ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC

TRONG HOẠT ĐỘNG KHỞI NGHIỆP VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Điều 14. Trung tâm Khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo - Đại học Huế

1. Là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Đại học Huế; có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, được thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo phân cấp quản lý của Đại học Huế, có chức năng: Tham gia, phối hợp,

quản lý đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, ương tạo các ý tưởng, dự án, doanh nghiệp khởi nghiệp; nghiên cứu khoa học, ương tạo và chuyển giao công nghệ; thực hiện các chương trình, đề án, dự án trong và ngoài nước về khoa học và công nghệ, chuyển giao, thương mại hóa sản phẩm khoa học và công nghệ, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; cung cấp các dịch vụ và xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Đại học Huế.

2. Trung tâm hoạt động theo quy chế tổ chức đã được Giám đốc Đại học Huế phê duyệt.

3. Trung tâm tham mưu trình Giám đốc Đại học Huế ban hành kế hoạch hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong Đại học Huế hàng năm và giai đoạn.

Điều 15. Bộ phận hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo

1. Các trường đại học thành viên, trường Du lịch, phân hiệu và khoa thuộc Đại học Huế thành lập và thúc đẩy hoạt động bộ phận hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

2. Bộ phận hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo các đơn vị căn cứ kế hoạch chung của Đại học Huế để tham mưu xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm và giai đoạn về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

3. Bộ phận hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo các đơn vị phối hợp với Trung tâm Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo - Đại học Huế để triển khai kế hoạch hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo hàng năm và giai đoạn.

Điều 16. Hội đồng Cố vấn Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo

1. Do Giám đốc Đại học Huế thành lập, có nhiệm vụ tư vấn xây dựng và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Đại học Huế.

2. Thành phần hội đồng Cố vấn Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo bao gồm các chuyên gia trong nước và quốc tế về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

3. Mỗi năm, Hội đồng Cố vấn Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo họp trực tiếp 01 lần, thực hiện hoạt động cố vấn cho các vấn đề của hệ sinh thái khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo Đại học Huế.

Điều 17. Mạng lưới cố vấn khởi nghiệp

1. Là tập hợp các cố vấn khởi nghiệp tham gia hỗ trợ các ý tưởng/dự án khởi nghiệp trong Đại học Huế. Thành viên mạng lưới cố vấn khởi nghiệp có thể là giảng viên, chuyên viên, nghiên cứu viên thuộc Đại học Huế hoặc lãnh đạo các doanh nghiệp, những cá nhân khác có năng lực và nhu cầu cố vấn.

2. Mạng lưới cố vấn khởi nghiệp do Trung tâm Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo làm đầu mối kết nối, phát triển, chia sẻ cho các đơn vị trong Đại học Huế.

Điều 18. Mạng lưới nhà đầu tư thiên thần

1. Là tập hợp các nhà đầu tư thiên thần tiềm năng, sẵn sàng đầu tư cho các ý tưởng/dự án khởi nghiệp trong Đại học Huế.

2. Mạng lưới nhà đầu tư thiên thần do Trung tâm Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo làm đầu mối kết nối, phát triển, chia sẻ cho các đơn vị trong Đại học Huế.

Chương V

ƯƠM TẠO Ý TƯỞNG, DỰ ÁN KHỞI NGHIỆP VÀ SẢN PHẨM KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

Điều 19. Xây dựng chương trình ươm tạo

Trung tâm Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo và bộ phận hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo các đơn vị có trách nhiệm xây dựng chương trình và tổ chức ươm tạo đối với các nhóm dự án khởi nghiệp, các sản phẩm khoa học và công nghệ tiềm năng.

Điều 20. Nội dung chương trình ươm tạo

1. Hỗ trợ sử dụng máy móc, trang thiết bị, cơ sở vật chất kỹ thuật, không gian làm việc chung, văn phòng đại diện.

2. Cung cấp các dịch vụ hỗ trợ tư vấn và đào tạo bao gồm: công nghệ ươm tạo, sở hữu trí tuệ, pháp lý, tài chính, quản trị doanh nghiệp, kết nối đầu tư.

3. Hỗ trợ tư vấn xây dựng phương án, mô hình kinh doanh.

4. Cung cấp các nguồn lực cần thiết để hỗ trợ doanh nghiệp phát triển trong giai đoạn đầu mới thành lập.

Điều 21. Quyền sở hữu cổ phần doanh nghiệp của đơn vị ương tạo

1. Các đơn vị vận hành chương trình ương tạo có quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp của doanh nghiệp sở hữu dự án, sản phẩm khoa học công nghệ được đơn vị ương tạo. Tỷ lệ cổ phần được sở hữu do các bên liên quan thương lượng.

2. Đơn vị vận hành ương tạo được cử người đại diện đơn vị đứng tên cổ phần, phần vốn góp của đơn vị được sở hữu trong doanh nghiệp sở hữu dự án, sản phẩm khoa học công nghệ được đơn vị ương tạo.

Điều 22. Sử dụng cơ sở vật chất phục vụ ương tạo

Các đơn vị được tự chủ quyết định sử dụng cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm, trang thiết bị được đầu tư để phục vụ ương tạo ý tưởng, dự án khởi nghiệp và sản phẩm khoa học công nghệ theo quy định.

Chương VI

TÀI CHÍNH CHO HOẠT ĐỘNG KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Điều 23. Các nguồn kinh phí thực hiện

1. Kinh phí đặt hàng hằng năm của Đại học Huế đối với hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

2. Kinh phí các đơn vị dành cho nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo của người học.

3. Kinh phí đào tạo bồi dưỡng giảng viên.

4. Nguồn thu từ người học.

5. Nguồn đề án, dự án trong nước và quốc tế.

6. Các nguồn tài trợ hợp pháp.

7. Các nguồn thu hợp pháp khác.

8. Khuyến khích các nguồn tài chính xã hội hóa.

Điều 24. Cơ chế quản lý tài chính cho hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

1. Mức thu học phí học phần khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Thực hiện theo quy định của Đại học Huế.

2. Nội dung và mức chi cho các hoạt động thông tin, truyền thông

a. Chi biên soạn các tài liệu, ấn phẩm phục vụ công tác truyền thông

(i) Chi sản xuất các tài liệu, ấn phẩm dưới dạng các tác phẩm báo chí, xuất bản (các chương trình, chuyên mục, tiểu phẩm, ký sự, bài viết): Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản (Nghị định số 18/2014/NĐ-CP).

(ii) Chi sản xuất các tài liệu, ấn phẩm dưới dạng các tác phẩm văn học nghệ thuật (tranh, pa-nô, áp phích, băng-rôn, khẩu hiệu, bảng điện tử): Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 21/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác (Nghị định số 21/2015/NĐ-CP).

(iii) Chi biên soạn, xây dựng các tài liệu, ấn phẩm dưới dạng giáo trình, tài liệu giảng dạy trong nhà trường; tài liệu bồi dưỡng; sổ tay, cẩm nang hướng dẫn; tờ rơi, tờ gấp: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 76/2018/TT-BTC ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung, mức chi xây dựng chương trình đào tạo, biên soạn giáo trình môn học đối với giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp (Thông tư số 76/2018/TT-BTC).

(iv) Chi mua, sửa chữa, nhân bản, phát hành các tài liệu, ấn phẩm dưới dạng các tác phẩm báo chí, xuất bản; tác phẩm văn học nghệ thuật: Thực hiện theo quy định của Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Trường hợp có liên quan đến nhuận bút, thù lao: thực hiện theo quy định tại Nghị định số 18/2014/NĐ-CP, Nghị định số 21/2015/NĐ-CP.

b) Chi tổ chức các hội nghị, hội thảo, diễn đàn, các cuộc giao lưu để giới thiệu ý tưởng, dự án khởi nghiệp của người học với các nhà đầu tư, các doanh nghiệp trong và ngoài nước; giới thiệu, tuyên truyền, hướng dẫn cho người học về việc sử dụng, khai thác nguồn thông tin, học liệu từ Cổng Thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia theo Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi

ngành đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC.

c) Chi giải thưởng cho các tổ chức, cá nhân có ý tưởng đoạt giải tại Cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp của người học:

| Nội dung | Cuộc thi cấp ĐHH (tối đa không quá) | Cuộc thi tại các trường, khoa, phân hiệu |
|-------------------|--|---|
| Giải Đặc biệt | 15 triệu đồng/giải | Tối đa bằng mức giải thưởng tương ứng của Cuộc thi cấp ĐHH. |
| Giải Nhất | 10 triệu đồng/giải | |
| Giải Nhì | 8 triệu đồng/giải | |
| Giải Ba | 5 triệu đồng/giải | |
| Giải Khuyến khích | 3 triệu đồng/giải | |

Trong trường hợp thể lệ cuộc thi không có Giải đặc biệt, mức giải thưởng cao nhất áp dụng theo quy định dành cho Giải Đặc biệt, các mức tiếp theo thứ tự tương ứng.

Đối với cuộc thi có đối tượng dự thi là viên chức, người lao động: Thực hiện theo quy định tại Điểm c, Điểm d Điều 3 Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo Khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng;

Số lượng các giải thưởng thực hiện theo quy định tại Thể lệ (hoặc Điều lệ) tổ chức các cuộc thi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Nội dung và mức chi cho các hoạt động hỗ trợ đào tạo khởi nghiệp

a) Chi biên soạn tài liệu đào tạo, bồi dưỡng dưới dạng giáo trình, tài liệu giảng dạy trong nhà trường; tài liệu bồi dưỡng; sổ tay, cẩm nang hướng dẫn; tờ rơi, tờ gấp, gồm tài liệu đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ đối với đội ngũ cán bộ làm công tác tư vấn, hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp; tài liệu cung cấp kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên; tài liệu đào tạo cán bộ tư vấn hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp; tài liệu đào tạo giáo viên hướng nghiệp; tài liệu về khởi nghiệp

của chương trình đào tạo theo hướng bắt buộc hoặc tự chọn trong các cơ sở đào tạo: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 76/2018/TT-BTC.

b) Chi tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn có liên quan đến nội dung khởi nghiệp cho đội ngũ cán bộ làm công tác tư vấn, hỗ trợ khởi nghiệp: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức.

c) Chi thuê chuyên gia trong nước, quốc tế để thực hiện các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn: Yêu cầu về trình độ, năng lực của chuyên gia do nhu cầu của các chương trình đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cụ thể do đơn vị tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn quyết định; mức chi thuê chuyên gia do đơn vị tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn quyết định trên cơ sở thỏa thuận với chuyên gia bằng hợp đồng và trong phạm vi dự toán được duyệt.

d) Chi tổ chức các hoạt động giao lưu, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm quốc tế cho người học và đội ngũ cán bộ tư vấn, hỗ trợ khởi nghiệp: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC.

đ) Chi đoàn ra, đoàn vào: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 102/2012/TT-BTC ngày 21 tháng 6 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí cho cán bộ công chức nhà nước đi công tác nước ngoài do ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí, Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước.

(e) Chi tổ chức các chương trình đào tạo về khởi nghiệp theo hướng bắt buộc hoặc tự nguyện trong các cơ sở giáo dục - đào tạo; chi tổ chức các hoạt động thực tập, trải nghiệm tại doanh nghiệp tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên được tiếp xúc với hoạt động sản xuất kinh doanh: các cơ sở giáo dục - đào tạo sử dụng nguồn kinh phí hợp pháp để tổ chức thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ.

4. Nội dung và mức chi cho các hoạt động tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp

a) Các đơn vị chủ động sử dụng nguồn kinh phí hợp pháp để:

(i) Tổ chức, vận hành, triển khai các hoạt động của bộ phận hỗ trợ khởi nghiệp; các câu lạc bộ khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh, khởi sự doanh nghiệp, đổi mới sáng tạo; các câu lạc bộ khoa học kỹ thuật;

(ii) Sửa chữa, cải tạo, mua sắm, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị để hình thành môi trường dịch vụ cung cấp, hỗ trợ khởi nghiệp cho người học; hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động khởi nghiệp, các câu lạc bộ khởi nghiệp, bộ phận hỗ trợ khởi nghiệp.

Kinh phí để tổ chức các hoạt động nêu trên do các đơn vị tự quyết định trong phạm vi nguồn tài chính của đơn vị, được cụ thể hóa trong quy chế chi tiêu nội bộ, bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật và các quy định của Đại học Huế.

b) Chi xây dựng nội dung, chương trình phát triển sản phẩm dịch vụ ý tưởng, dự án khởi nghiệp trực tuyến giữa các đơn vị, người học và doanh nghiệp: Thực hiện theo các quy định hiện hành về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước, thanh toán theo hợp đồng, hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp và theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ.

5. Nội dung và mức chi đối với dự án khởi nghiệp của sinh viên

a) Các đơn vị chủ động sử dụng nguồn kinh phí hợp pháp để hỗ trợ các hoạt động, các ý tưởng, dự án khởi nghiệp của người học. Việc sử dụng kinh phí để tổ chức các hoạt động này được cụ thể hóa trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

b) Các đơn vị chủ động xây dựng Quỹ hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp từ nguồn kinh phí xã hội hóa phù hợp với các quy định của pháp luật.

Chương VII

THANH TRA, KIỂM TRA, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 25. Thanh tra, kiểm tra

Thực hiện thanh tra, kiểm tra theo quy định của Đại học Huế.

Điều 26. Khen thưởng

1. Khen thưởng thường xuyên và kịp thời đối với cá nhân đạt thành tích xứng đáng để biểu dương, khen thưởng, cụ thể:

a) Đạt giải trong các cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

b) Gọi vốn thành công trong các chương trình kết nối đầu tư.

2. Định kỳ hàng năm thực hiện khen thưởng cấp Đại học Huế đối với các cá nhân, tổ chức thuộc các cấu phần trong hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

3. Các đơn vị thực hiện khen thưởng đối với các cá nhân, tổ chức có đóng góp tích cực cho hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại đơn vị theo quy định của đơn vị.

Điều 27. Kỷ luật

Các cá nhân vi phạm quy định về hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, căn cứ vào tình hình thực tế, các đơn vị gửi thông tin về Đại học Huế (qua Trung tâm Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo), trình Giám đốc Đại học Huế xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định này hoặc ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện cho phù hợp với các quy định của pháp luật./.



GIÁM ĐỐC

Lê Anh Phương